

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG LÊ LỢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Phường Lê Lợi, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức công khai thực hiện những nội dung dân bàn, quyết định và tham gia ý kiến trên địa bàn phường Lê Lợi năm 2024

Căn cứ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 10/11/2022.

UBND phường Lê Lợi xây dựng kế hoạch tổ chức công khai thực hiện những nội dung dân bàn, quyết định và tham gia ý kiến trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện công khai, minh bạch các nội dung để nhân dân được biết nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy tăng cường dân chủ ở cơ sở, bảo đảm quyền của nhân dân được biết, được tham gia ý kiến, quyết định, thực hiện và giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, kịp thời khắc phục những thiếu sót, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ của UBND, cán bộ, công chức và các đơn vị có liên quan.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của quy chế thực hiện công khai.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nội dung công khai:

- 1.1) Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của UBND phường.
- 1.2) Phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế của UBND phường (nếu có)
- 1.3) Dự toán ngân sách hàng năm của UBND phường.
- 1.4) Quyết toán ngân sách hàng năm của UBND phường.
- 1.5) Dự toán công trình đầu tư và thứ tự ưu tiên, tiến độ thực hiện, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn phường (nếu có).
- 1.6) Quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn phường (nếu có).
- 1.7) Phương án điều chỉnh, quy hoạch khu dân cư trên địa bàn phường (nếu có).
- 1.8) Kế hoạch sử dụng đất chi tiết trên địa bàn phường.

1.9) Nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các công việc của Nhân dân.

1.10) Việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án đối với phường (nếu có).

1.11) Việc quản lý và sử dụng các khoản huy động Nhân dân đóng góp (nếu có).

1.12) Chủ trương xây dựng kế hoạch vay vốn cho Nhân dân để phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo (nếu có).

1.13) Phương thức và kết quả bình xét hộ nghèo được vay vốn phát triển sản xuất, trợ cấp xã hội, xây dựng nhà tình thương, cấp thẻ bảo hiểm y tế.

1.14) Đề án thành lập mới, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới hành chính liên quan trực tiếp tới phường.

1.15) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức phường, của cán bộ tổ dân phố (nếu có).

1.16) Kết quả lấy phiếu tín nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các trưởng ban HĐND, Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND phường và các Ủy viên UBND (nếu có).

1.17) Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân, nội dung lấy ý kiến, kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến nhân dân đối với những nội dung UBND đưa ra lấy ý kiến Nhân dân quy định tại Điều 25 của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

1.18) Đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính khác do UBND phường trực tiếp thu.

1.19) Các quy định của pháp luật về thủ tục hành chính, giải quyết các công việc liên quan đến nhân dân do UBND phường trực tiếp thực hiện.

1.20) Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024.

1.21) Số lượng, đối tượng, tiêu chuẩn gọi nhập ngũ; danh sách công dân đủ điều kiện nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia công an nhân dân. Danh sách công dân được gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; danh sách tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ trên địa bàn.

III. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Hình thức công khai

- Niêm yết thông tin;
- Đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của phường;
- Phát tin trên hệ thống truyền thanh của phường;
- Thông qua Tổ trưởng tổ dân phố để thông báo đến công dân;
- Gửi văn bản đến công dân;
- Thông qua hội nghị trao đổi, đối thoại giữa Ủy ban Nhân dân phường với Nhân dân;

- Thông qua việc tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn của Ủy ban Nhân dân phường theo quy định của pháp luật;

- Thông báo đến tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, đoàn thể cùng cấp khác để tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên ở cơ sở;

- Thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại phường, tổ dân phố;

- Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

2. Thời gian niêm yết công khai

Những nội dung tại mục 1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.5, 1.7, 1.8, 1.9, 1.11, 1.12, 1.13, 1.14, 1.15, 1.16, 1.17, 1.20, 1.21 phải công khai chậm nhất là 2 ngày kể từ ngày văn bản được ký ban hành và công khai trong 3 ngày liên tục.

Những nội dung tại mục 1.6, 1.19 phải công khai chậm nhất là 2 ngày kể từ ngày văn bản được ký ban hành và công khai trong 30 ngày liên tục.

Những nội dung tại mục 1.10, 1.18 phải công khai chậm nhất là 2 ngày kể từ ngày văn bản được ký ban hành và công khai thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng - Thống kê phường

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND phường ban hành các văn bản tại các mục 1.1, 1.2, 1.9, 1.14, 1.15, 1.16, 1.17 .

- Tiến hành công khai bằng hình thức niêm yết hoặc hệ thống đài truyền thanh, đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của phường sau khi văn bản được ký ban hành.

- Tổng hợp báo cáo UBND phường về tình hình thực hiện công khai và kết thúc công khai.

- Có trách nhiệm tham mưu giúp UBND phường theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ (hàng quý) tổng hợp; xây dựng báo cáo của UBND phường gửi UBND thành phố theo quy định.

- Tham mưu giúp Chủ tịch UBND phường thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định pháp luật; phối hợp với Đài truyền thanh phường và các bộ phận liên quan trong việc truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Công chức Tài chính - Kế toán phường

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND phường ban hành các văn bản tại các mục 1.3, 1.4 , 1.10, 1.11, 1.18, 1.20.

- Phối hợp với các bộ phận, cá nhân liên quan tiến hành công khai bằng hình thức phù hợp sau khi văn bản được ký ban hành.

3. Công chức Địa chính – Xây dựng phường

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND phường ban hành các văn bản tại các mục 1.5, 1.6, 1.7, 1.8.

- Phối hợp với các bộ phận, cá nhân liên quan tiến hành công khai bằng hình thức phù hợp sau khi văn bản được ký ban hành.

4. Công chức Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND phường ban hành các văn bản tại các mục 1.12, 1.13.

- Phối hợp với các bộ phận, cá nhân liên quan tiến hành công khai bằng hình thức phù hợp sau khi văn bản được ký ban hành.

5. Công chức Tư pháp - Hộ tịch

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND phường ban hành các văn bản tại mục 1.19.

- Phối hợp với các bộ phận, cá nhân liên quan tiến hành công khai bằng hình thức phù hợp sau khi văn bản được ký ban hành.

3. Chỉ huy trưởng BCH quân sự

Tham mưu cho lãnh đạo UBND ban hành các văn bản tại mục 1.21 của kế hoạch này.

Phối hợp với các bộ phận, cá nhân liên quan tiến hành công khai bằng hình thức phù hợp sau khi văn bản được ký ban hành.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức công khai minh bạch các nội dung trong hoạt động của UBND phường Lê Lợi. Căn cứ vào nội dung kế hoạch đề nghị các bộ phận, cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (b/c);
- TT: Đảng ủy, HĐND, UBND phường (b/c);
- MTTQ, các tổ chức CT-XH phường;
- Các tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Đài truyền thanh phường;
- Lưu: VP UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Xuân Trường